

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2018/HS-ST

Ngày: 27-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Huy Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thương.

2. Bà Đặng Thị Vui.

Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2018/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn V**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 12/9/1987, tại Đông Triều, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Xóm 7, thôn Nội Hoàng Đông, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S và bà Ngô Thị H; vợ: Đỗ Huyền T, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 06/5/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:*** Anh Đinh Văn T, tên gọi khác: V, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ 4, khu Nam Tân, phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

****Người chứng kiến:*** Anh Nguyễn Trọng B, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Tổ 9B, khu 3, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút, ngày 06/5/2018, tại đoạn đường dưới chân cầu vượt thuộc tổ 38, khu 10, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Tổ công tác Công an phường Q làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, phát hiện bắt quả tang Ngô Văn V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại túi quần phía sau, bên phải V đang mặc: 01 ví da màu nâu, bên trong có 02 túi nilon màu trắng, kích thước (2,5 x 2,5)cm và (2,5 x 3)cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra Tổ công tác còn tạm giữ của V số tiền 140.000đ; trong ví da và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, BKS 14T8 -2519.

Tại bản kết luận giám định số 369/GĐMT ngày 09/5/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật kí hiệu M1, M2 thu giữ của Ngô Văn V gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng 0,382 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn V khai nhận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 06/5/2018, V ngồi uống bia với bạn là anh Đinh Văn T (tên thường gọi là V) tại khu vực Cầu Vàng thuộc xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 30 phút sau, V bảo anh V “Anh đợi em để em đi chương trình một tý” rồi V điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, BKS 14T8 -2519, mục đích đi mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi V gọi điện cho một người bạn tên K (không rõ lai lịch, địa chỉ) và nói “Tôi nhờ bạn lấy hộ tôi một túi ba” (ý của V là mua của K một túi ma túy “đá” với giá 300.000đ). K đồng ý và bảo V đợi ở ngã tư Tràng Bạch. Tại đó V đã đưa cho K 300.000đ, K nhận tiền và bảo V đứng chờ. Khoảng 15 phút sau, K quay lại đưa cho V 01 gói giấy bạc, V cho vào túi quần phía sau bên phải rồi quay về quán bia tiếp tục uống bia với anh V. Khoảng 30 phút sau V chở anh V vào nhà bạn là anh T ở khu vực gần quán bia chơi, đến sân nhà anh T, V lấy gói giấy bạc ra kiểm tra, thấy bên trong gói giấy có 02 túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng, V cho 02 túi nilon vào trong ví, vứt vỏ giấy bạc đi. Khi vào nhà thấy anh T đau bụng, V đã đưa anh T đi khám bệnh. Sau đó V đưa anh T về nhà, rồi rủ anh V về nhà V ăn cơm. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai quay lại nhà anh T, thấy anh T không đỡ nên tiếp tục đưa anh T đi bệnh viện Việt Nam – Thụy Điển cấp cứu. Đến nơi do không có ai mang theo tiền, nên anh V chở V bằng xe mô tô của V đi vay tiền. Khi đến đoạn đường dưới chân cầu vượt thuộc tổ 38, khu 10, phường Q, thành phố U thì bị Công an kiểm tra, thu giữ số ma túy trong ví của V.

Đối với người đàn ông tên K bán ma túy cho V ở khu vực ngã tư Tràng Bạch, thị xã Đ, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không đề cập xử lý.

Tại Cáo trạng số: 132/CT- VKSUB ngày 13/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như tóm tắt nội

dung vụ án đã nêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 06/5/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,25 gam ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số 369/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, còn nguyên vẹn; trả lại cho bị cáo 140.000đ và 01 ví giả da màu nâu, nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, số khung RLCS5C640BY423442; số máy 5C64-423444 do V sử dụng. Chiếc xe mô tô này được bà Ngô Thị H, mẹ của V khai mua của một người không quen biết vào khoảng tháng 8 năm 2013 tại thị xã Đông Triều với giá 4.000.000đ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của anh Đinh Văn N, sinh năm 1990, trú tại thôn 9, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh bị mất vào tháng 7 năm 2013, tại phường N, thành phố U. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho anh N, nên không đề cập xử lý.

+ Đối với biển kiểm soát 14T8-2519. Quá trình điều tra xác định BKS trên là biển giả. Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy, nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thụ thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai xác nhận của người

làm chứng anh Đinh Văn T (V) và người người chứng kiến anh Nguyễn Trọng B, với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Quang Trung, thành phố Uông Bí lập hồi 23 giờ 35 phút ngày 05/5/2018, với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 35 phút, ngày 06/5/2018, tại đoạn đường dưới chân cầu vượt, thuộc tổ 38 khu 10, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh Ngô Văn V là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự có hành vi tàng trữ trái phép 0,382 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh ra các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, HĐXX sẽ xem xét, cân nhắc để có mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[3.4] Về hình phạt chính: Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy Methamphetamine, thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy. Còn số tiền 140.000đ và 01 vỉ giả da màu nâu, đã cũ thu giữ của bị cáo, bị cáo không dùng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, số khung RLCS5C640BY423442; số máy 5C64-423444 và biển kiểm soát 14T8-2519, đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, nên không đề cập.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Văn V** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Ngô Văn V 12** (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 06/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư số 369/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn; trả lại cho bị cáo 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng), 01 ví giả da màu nâu, nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 8 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Văn V phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Huy Hùng

